UBND PHƯỜNG LỘC NINH
TRƯỜNG PTDTNT THCS LỘC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Lộc Ninh, ngày 09 tháng 5 năm 2026*

Số: 05 /KH-DTNT

# KẾ HOẠCH
## Tuyển sinh lớp 6 trường PTDTNT THCS Lộc Ninh
## Năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học;

Căn cứ Công văn số 1939/BGDĐT-GDPT ngày 15/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đối tượng tuyển sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú năm học 2026-2027;

Căn cứ Kế hoạch số 2976/KH-SGDĐT ngày 23/4/2026 của Sở GD&ĐT Tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 các trường phổ thông dân tộc nội trú năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ công văn số 40/SGDĐT-GDPT&GDTX, ngày 05/5/2026 của Sở GDĐT thành phố Đồng Nai v/v thực hiện kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6, lớp 10 các trường phổ thông dân tộc nội trú năm học 2026-2027;

Căn cứ công văn số 41/SGDĐT-GDPT&GDTX, ngày 05/5/2026 của Sở GDĐT thành phố Đồng Nai v/v hướng dẫn tuyển sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú năm học 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 27/02/2026 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về việc công bố danh sách thôn, xã vùng đồng bào DTTS&MN, thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026-2030 đợt 2;

Căn cứ Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 10/02/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về việc Phê duyệt danh sách thôn, xã vùng đồng bào DTTS&MN,thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực I, II, III giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc Phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ tình hình cơ sở vật chất, quy mô phòng học và yêu cầu phát triển của nhà trường,

Trường PTDTNT THCS Lộc Ninh xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 6 năm học 2026 - 2027 như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Góp phần phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và vùng biên giới.

- Tạo nguồn nhân lực chất lượng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng biên giới trên địa bàn tỉnh.

### 2. Yêu cầu

- Tuyển đúng đối tượng, chọn được học sinh có phẩm chất, năng lực, đảm bảo nhu cầu và chất lượng đào tạo nguồn nhân lực.

- Đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, đúng quy định, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh dân tộc thiểu số.

## II. THÔNG TIN NHÀ TRƯỜNG, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH VÀ KẾT QUẢ GIÁO DỤC

Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS Lộc Ninh tọa lạc tại Đường Nguyễn Tất Thành, khu phố Ninh Thịnh, phường Lộc Ninh, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0399 697 715

Website: http://dtnt.locninh.edu.vn/

### 1. Quyền lợi và các chính sách học sinh được nhận khi học ở trường

- Học sinh nhận học bổng 1,872.000 đồng/tháng.

- Học sinh đạt danh hiệu:"Học sinh Xuất sắc" được thưởng 800.000 đồng/học sinh; học sinh đạt danh hiệu "Học sinh Giỏi" được thưởng 600.000 đồng/học sinh

- Mỗi cấp học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh.

- Mỗi năm học được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh.

- Mỗi học sinh được hỗ trợ 15 kg gạo/ tháng và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

-Tiền tàu xe: Học sinh dân tộc nội trú được cấp tiền tàu xe 02 lần vào dịp tết nguyên đán và dịp nghỉ hè (cả lượt đi và lượt về).

### 2. Cơ sở vật chất

Nhà trường có khu hành chính; khu phòng học và các phòng chức năng; ký túc xá, nhà ăn. Cơ sở vật chất khang trang đảm bảo cho việc dạy học, học tập, sinh hoạt, ăn ở của học sinh.

### 3. Công tác giáo dục

Chất lượng giáo dục ngày càng có chuyển biến tốt, học sinh được giáo dục toàn diện, giáo dục giá trị và kỹ năng sống phù hợp với mục tiêu tạo nguồn đào tạo cán bộ các dân tộc. Hầu hết học sinh có động cơ, thái độ học tập đúng đắn, có tinh thần đoàn kết, phát huy bản sắc văn hoá dân tộc và lối sống, nếp sống mới tiến bộ, tham gia tích cực các hoạt động rèn luyện kỹ năng sống. Trong nhà trường không có tệ nạn xã hội.

**4. Kết quả giáo dục đạt được**

Hàng năm có trên 80% học sinh xếp loại học tập Tốt-Khá, trên 98% học sinh xếp loại rèn luyện tốt.

Tỉ lệ học sinh tốt nghiệp THCS hằng năm đạt 100%

Có khoảng 85% học sinh đậu vào các trường PTDTNT THPT Bình Phước, THPT Bù Gia Mập.

Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ II và đạt chuẩn quốc gia mức I

## III.NỘI DUNG KẾ HOẠCH TUYỂN SINH

**1. Đối tượng tuyển sinh**

a) Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

-Xã khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn);

-Xã, phường khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

c) Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường PTDTNT THCS Lộc Ninh được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2026-2027.

d) Trường hợp học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại các mục a, b, c ở trên nhỏ hơn chỉ tiêu tuyển sinh của trường PTDTNT thì tuyển học sinh là người DTTS thuộc hộ nghèo, cận nghèo mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tại tỉnh Đồng Nai tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh theo quy định cấp có thẩm quyền.

**2. Chỉ tiêu, địa bàn tuyển sinh**

**a) Chỉ tiêu tuyển sinh:** Trường PTDTNT THCS Lộc Ninh tuyển 70 học sinh

**b) Địa bàn tuyển sinh:** Thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại Phần III, mục 1 của Kế hoạch này tuyển sinh trong phạm vi toàn tỉnh (không giới hạn địa giới hành chính).

**3. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển**

**a) Điều kiện dự tuyển**

Thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại Phần III, mục 1 của Kế hoạch này.

Đảm bảo các quy định tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông của Bộ GDĐT theo quy định hiện hành.

**b) Hồ sơ dự tuyển**

Hồ sơ gồm:

+ Bản kê khai thông tin học sinh bao gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh, số định danh cá nhân/số Căn cước công dân/số Căn cước học sinh, địa chỉ thường trú;

+ Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;

+ Giấy xác nhận thông tin nơi cư trú;

+ Học bạ gốc cấp tiểu học, hoặc các hồ sơ khác có giá trị thay thế học bạ;

+ Giấy xác nhận ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);

+ Đơn dự tuyển vào lớp 6 trường PTDTNT.

**c) Nộp hồ sơ**

Hồ sơ nộp trực tiếp tại trường theo địa chỉ: Trường PTDTNT THCS Lộc Ninh, phường Lộc Ninh, thành phố Đồng Nai. Số điện thoại: 0399 697 715

**4. Phương thức tuyển sinh:** Xét tuyển

**5. Tuyển thẳng**

Tuyển thẳng vào trường PTDTNT THCS Lộc Ninh các đối tượng sau:

a) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ.

b) Học sinh tiểu học thuộc đối tượng quy định tại Phần III, mục 1 Kế hoạch này đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

**6. Chế độ ưu tiên**

a) Nhóm đối tượng 1:

- Con liệt sĩ;

- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;

- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;

- Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên";

- Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;

- Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;

- Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

b) Nhóm đối tượng 2:

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;

- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;

- Con của người được cấp "Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81 %".

Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển. Trong đó, nhóm 1: được cộng 2,0 điểm; nhóm 2 được cộng 1,5 điểm.

**7. Điểm xét tuyển**

a) Điểm cộng của học sinh là tổng số điểm được tính theo kết quả xếp loại giáo dục của cả năm học lớp 5, cụ thể:

- Học sinh được xếp loại Hoàn thành xuất sắc: 10 điểm

- Học sinh được xếp loại Hoàn thành tốt: 9 điểm

- Học sinh được xếp loại Hoàn thành: 8 điểm

b) Điểm xét tuyển bằng tổng số điểm đánh giá xếp loại giáo dục cả năm học của năm lớp 5 cộng với điểm cộng cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên *(nếu có)*.

Trường hợp nếu có nhiều học sinh có điểm bằng nhau thì lấy tổng số điểm đánh giá xếp loại giáo dục cả năm học của năm lớp 4 để tính điểm trung bình xếp từ cao xuống thấp.

**8. Nguyên tắc xét tuyển**

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh được giao, phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh được quy định tại Mục 9 của Kế hoạch này và điểm xét tuyển tổ chức xét tuyển từ điểm cao xuống thấp đến đủ chỉ tiêu.

**9. Tỷ lệ tuyển sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và các địa bàn khác**

a) Học sinh dân tộc thiểu số ở xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc đối tượng tuyển sinh được quy định tại Phần II mục 1: Tuyển 30% chỉ tiêu.

b) Học sinh dân tộc thiểu số ở xã, phường khu vực II, I thuộc đối tượng tuyển sinh được quy định tại Phần II mục 1: Tuyển 60% chỉ tiêu.

c) Học sinh người Kinh ở xã khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc đối tượng tuyển sinh được quy định tại Phần II mục 1: Tuyển không quá 10% chỉ tiêu.

d) Trường hợp tuyển không đủ chỉ tiêu tuyển sinh tại mục c, thì tuyển sinh đối tượng ở mục a, b (ưu tiên mục a) cho đến khi đủ chỉ tiêu; trường hợp tuyển mục a không đủ chỉ tiêu thì tuyển sinh ở mục b cho đến khi đủ chỉ tiêu tuyển sinh.

đ) Trường hợp tuyển sinh ở mục a, b, c, d không đủ chỉ tiêu tuyển sinh thì tuyển học sinh là người DTTS thuộc hộ nghèo, cận nghèo mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tại tỉnh Đồng Nai tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh cho đến đủ chỉ tiêu tuyển sinh

**10. Thời gian tuyển sinh**

- Từ ngày 13/5/2026 đến 15/5/2026: Thông báo tuyển sinh, tuyên truyền vận động tuyển sinh.

- Từ ngày 01/6/2026 đến 21/6/2026: Nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển.

- Từ ngày 22/6/2026 - 23/6/2026: Tổ chức xét tuyển,

- Ngày 24/5/2026 tổng hợp báo cáo kết quả tuyển sinh về UBND phường và Sở GDĐT.

- Từ ngày 26/6/2026 đến ngày 30/6/2026: Công bố xét duyệt tuyển sinh và trả hồ sơ cho học sinh không trúng tuyển để tiếp tục nộp hồ sơ vào trường học ở địa phương.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Ban giám hiệu

- Căn cứ các văn bản tuyển sinh của Sở GD&ĐT xây dựng kế hoạch tuyển sinh và tham mưu phòng VH-XH UBND phường Lộc Ninh thành lập Hội đồng tuyển sinh trình UBND phường phê duyệt. Thành phần tuyển sinh gồm Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng; Phó chủ tịch là Phó hiệu trưởng hoặc Tổ trưởng chuyên môn; thư kí và ủy viên là giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Tổ chức tuyên truyền rộng rãi đến phụ huynh, học sinh được biết về công tác tuyển sinh.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Hội đồng tuyển sinh, đảm bảo công tác tuyển sinh được thực hiện đúng quy định, công khai, minh bạch.

- Tổ chức xét tuyển, nhập dữ liệu, nộp hồ sơ, kết quả tuyển sinh về UBND phường Lộc Ninh.

- Thông báo kết quả, tiếp nhận học sinh trúng tuyển theo quy định.

### 2.Tổ văn phòng

Phối hợp thông tin, tuyên truyền đăng tải thông tin tuyển sinh trên trang quản lí văn bản.

**3.Toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên:** Nắm vững nội dung của Kế hoạch, thực hiện tốt công tác truyền thông, tuyên truyền và hỗ trợ làm công tác tuyển sinh.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh lớp 06 của trường PTDTNT THCS Lộc Ninh năm học 2026 – 2027./.

***Nơi nhận:***
- UBND các phường, xã (để phối hợp);
- Các trường Tiểu học.TH&THCS(để thực hiện);
- Hội đồng sư phạm(để thực hiện);
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

U.B.N.D PHƯỜNG LỘC NINH T.P ĐỒNG NAI
TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TRUNG HỌC CƠ SỞ LỘC NINH

Bùi Thị Liên